TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HL** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:26/2021/QĐST-HNGĐ	*Hl, ngày 03 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:215/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020, giữa:

***** *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Thành Đông, xã Tl, huyện Hl, tỉnh Th.

* *Bị đơn:* Anh Phạm Bá L - sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Thành Đông, xã TL, huyện Hl, tỉnh Th.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 144; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 là toàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Bá L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Bá L.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Bá L công nhận vợ chồng

có một con chung là Phạm Kim Huyền, sinh ngày 27/01/2014. Ly hôn hai bên thỏa thuận thống nhất, giao cháu Phạm Kim Huyền cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi cháu Huyền đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2021.

Anh L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự được quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Chị H và anh L thống nhất vợ chồng không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị H và anh L thỏa thuận: Chị H nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và nộp thay anh L 150.000đ án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hl theo biên lai thu số AA/2019/0008414 ngày 21/12/2020. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn và cấp dưỡng.

Trường h bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo QĐ tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu l pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hl;
- Chi cục THADS huyện Hl;
- TAND tỉnh Th;
- UBND xã Tl;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Văn Sang